

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VĨNH YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 151/2017/HS-ST
Ngày 27 tháng 12 năm 2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thị Lý.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Lê Thị Bích Hòa (Bí thư thành đoàn thành phố
Vĩnh Yên);

- Ông Sái Văn Trọng.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Đặng Thị Ngọc Linh- Thư ký
Toà án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên toà:
Ông Đào Quang Soạn- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên,
tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:152/2017/HS-ST ngày
01 tháng 12 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số:
157/2017/HSST-QĐ ngày 13 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Đinh Bá Hoài N, sinh ngày 27/4/2000; nơi cư trú: thôn M, xã V, huyện L,
tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 8/12; nghề
nghiệp: Không; bố đẻ Đinh Mạnh H (đã chết), mẹ đẻ Trần Thị Kim H; vợ con:
Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư
trú (có mặt).

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo N: Bà Trần Thị Kim H, sinh năm
1978; nơi cư trú: Thôn M, xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người bào chữa cho cáo N: Bà Kim Hồng T- Trợ giúp viên pháp lý- Trung
tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc.

Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh ngày 06/02/2000; nơi đăng ký hộ khẩu thường
trú: Xã P, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; chỗ ở hiện nay: Khu hành chính x, phường
Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

2. Anh Chu Văn T, sinh ngày 06/11/2000; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã N, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; chỗ ở hiện nay: Khu hành chính x, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Người giám hộ của anh H, anh T Ông Đỗ Hải N- Phó bí thư đoàn phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

3. Anh Đỗ Văn H, sinh ngày 19/9/2000; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Làng T, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; chỗ ở hiện nay: Khu hành chính x, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Người giám hộ của anh H1: Ông Bùi Văn T, sinh năm 1965; nơi cư trú: Khu hành chính x, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

4. Anh Cao Tiến N, sinh năm 1993; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã B, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; chỗ ở hiện nay: Khu hành chính x, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Trần Thị Kim H, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn M, xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

2. Anh Nguyễn Xuân L, sinh năm 1987; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã B, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố V, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh phúc (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đinh Bá Hoài N bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 19/6/2017, Đinh Bá Hoài N (N) đi lang thang trên địa bàn thành phố Vĩnh Yên thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu sài. N một mình đi bộ đến quán ăn Đàm Vạc thuộc phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc là nơi làm việc cũ của N. N quan sát thấy phòng ở của nhân viên đã tắt điện, cửa phòng không khóa, bên trong mọi người đều đã ngủ; N trộm cắp 01 điện thoại OPPO màu trắng của anh Cao Tiến N, đang sạc pin ở cuối giường ngủ, 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng của anh Đỗ Văn H; 01 điện thoại Iphone 5s màu vàng của anh Chu Văn T và 01 điện thoại Leagoo màu đen của anh Nguyễn Văn H. N giấu 01 điện thoại Iphone 5 vào túi quần phía trước bên trái đang mặc; 01 điện thoại Iphone 5s, 01 điện thoại Leagoo vào túi quần phía sau bên trái đang mặc và cầm 01 chiếc điện thoại OPPO trên tay bỏ trốn ra khỏi quán. Sau đó đến cửa hàng điện thoại của anh Nguyễn Xuân L, ở thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc bán 01 điện thoại Iphone 5 và 01 điện thoại Iphone 5s vừa trộm cắp được với giá 700.000,đ. Còn 01 điện thoại OPPO và 01 điện thoại Leagoo N giữ

lại để sử dụng. Tại Cơ quan điều tra N thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và đã xin tiền của mẹ để chuộc lại 02 chiếc điện thoại, sau đó giao nộp 04 chiếc điện thoại đã trộm cắp cho Cơ quan điều tra.

Tại Kết luận định giá trong tố tụng hình sự số 118/KL-HĐĐG ngày 27/6/2017 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân thành phố Vĩnh Yên kết luận: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu trắng trị giá: 200.000,đ; 01 điện thoại Leagoo màu đen có trị giá: 200.000,đ; 01 điện thoại Iphone 5s màu vàng có trị giá: 1.600.000,đ; 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng có trị giá: 1.500.000,đ. Tổng trị giá 04 chiếc điện thoại là 3.500.000,đ.

Tại Cáo trạng số: 158/KSĐT-KT ngày 29/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Đinh Bá Hoài N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Bá Hoài N khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra khai nhận như nội dung Cáo trạng đã nêu trên (bút lục 24-50).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Kim H khai nhận có bỏ tiền ra chuộc lại 02 chiếc điện thoại để trả lại cho người bị hại, nay bà H không yêu cầu bị cáo trả lại khoản tiền này.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, Điều 46; Điều 69; khoản 1 Điều 74; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Bá Hoài N từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Áp dụng khoản 2 điều 41 Bộ luật hình sự; Khoản 2 điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Xác nhận Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại 01 điện thoại Iphone 5 màu trắng, 01 điện thoại Iphone 5s màu vàng, 01 điện thoại OPPO màu trắng, và 01 điện thoại Leagoo màu đen cho Đỗ Văn H, Chu Văn T, Cao Tiến N và Nguyễn Văn H là hợp pháp.

Người bào chữa cho bị cáo N đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo, do khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, nên ý thức và nhận thức pháp luật còn hạn chế.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản thu giữ tang vật, kết luận định giá tài sản ... về thời gian, địa điểm phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 19/6/2017 tại quán ăn Đầm Vạc thuộc phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Đinh Bá Hoài N đã lén lút trộm cắp 04 chiếc điện thoại gồm: 01 Iphone 5 màu trắng, 01 Iphone 5s màu vàng, 01 điện thoại OPPO màu trắng, và 01 điện thoại Leagoo màu đen của các anh Đỗ Văn H, Chu Văn T, Cao Tiến N và Nguyễn Văn H. Tổng trị giá 04 chiếc điện thoại là 3.500.000,đ.

Hành vi lén lút trộm cắp 04 chiếc điện thoại nêu trên của bị cáo Đinh Bá Hoài N đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm các bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 3 năm tù nên theo quy định tại khoản 3 Điều 8 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm ít nghiêm trọng. Trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên được áp dụng Điều 69, Điều 74 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, “Phạm tội gây thiệt hại không lớn”, “Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không bị áp dụng.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi được thực hiện với lỗi cố ý, động cơ là tiêu xài cá nhân. Tuy nhiên trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, khi phạm tội bị cáo là vị thành niên (tính đến thời điểm phạm tội bị cáo 17 tuổi 01 tháng 22 ngày) nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, sau khi phạm tội tài sản đã trả lại cho người bị hại. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú ổn định, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù ở mức thấp của khung hình phạt mà điều luật quy định, nhưng cho bị cáo hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Về vật chứng: Đối với 04 chiếc điện thoại gồm: 01 Iphone 5 màu trắng, 01 Iphone 5s màu vàng, 01 OPPO màu trắng, và 01 Leagoo màu đen, là tài sản thuộc sở hữu của anh H1, Thắng, N và Hiệp. Ngày 20/9/2017, Cơ quan điều tra trả lại 04 chiếc điện thoại trên cho các chủ sở hữu, anh Đỗ Văn H, Chu Văn T, Cao Tiến N và Nguyễn Văn H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về bồi thường dân sự. Hội đồng xét xử không xem xét.

Về các vấn đề khác:

Quá trình điều xác định: Đối với người N giới tên Anh là người chở N về nhà ở xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. N khai nhận Anh không liên quan đến hành vi phạm tội, không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của Anh; đối với anh Nguyễn Xuân L là người mua 01 điện thoại Iphone 5 và 01 điện thoại Iphone 5s của N, khi mua bán anh Lai không biết là tài sản do N trộm cắp mà có, nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Bá Hoài N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 69; khoản 1 Điều 74; khoản 1 khoản 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đinh Bá Hoài N 06 (sáu) tháng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01(một) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo N cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đinh Bá Hoài N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại, có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án tại địa phương nơi thường trú./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Lý